

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 411/2021/HS-ST
Ngày : 28/10/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa:* Ông Nguyễn Triều Châu.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Văn Chánh và bà Thiều Thị Phi Loan.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Anh Thư - Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Biên Hòa.
- *Đại diện VKSND Thành phố Biên Hòa - tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Bà Hồ Thị Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở TAND Thành phố Biên Hòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số : 365/2021/ TLST-HS ngày 22/6/2021 đối với bị cáo:

- **Huỳnh Tấn K (Ty Trắng), sinh năm 1986 tại Đồng Nai.** Hộ khẩu thường trú: Tổ 2, khu phố 1, phường P, thành phố K, tỉnh Đ; Nơi cư trú: ấp 1, xã T, huyện X, tỉnh Đ. Nghề nghiệp: Thợ sửa xe; Trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Huỳnh Tấn S (còn sống) và bà Vũ Thị Kim D (Còn sống); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 15/7/2008 , K bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 12 năm 02 tháng tù về các tội “ Cướp tài sản”, “Cướp giật tài sản” và “ Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/5/2017. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 07/3/2021, chuyển tạm giam theo Lệnh số 417 ngày 15/3/2021 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa, có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình điều tra, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ ngày 06/02/2021, K đi đến khu vực công viên Long Bình thuộc phường Bình Đa, thành phố Biên Hòa gặp người tên Bảo (không rõ lai lịch) và được Bảo cho một gói ma túy tổng hợp. Sau đó, K lấy một phần ma túy sử dụng, phần còn lại cất giấu để sử dụng dần. Đến khoảng 02 giờ 30 phút ngày 07/3/2021, K cất giấu gói ma túy trong túi quần bên phải K đang mặc và điều

khẩn xe mô tô biển số 66P1-741.84 chở anh Trương Đình S đến khu vực đường Đồng Khởi thuộc tổ 4, khu phố 3, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa thì bị Công an phường Trảng Dài kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Anh Sơn không biết K cất giấu ma túy.

* Vật chứng thu giữ:

- Một gói Nylon hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng đã được niêm phong có chữ ký của K và có dấu mộc của Công an phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa.

- Một xe mô tô biển số 66P1-741.84 (số máy KC34E1056373, số khung RLHKC3710KY026652): K khai chiếc xe trên là của khách mang đến sửa. Qua xác minh xe mô tô biển số 66P1-741.84 là biển số giả, biển số thật là 72K1-607.71 và thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị Nga, sinh năm 1982, trú tại: Tổ 11, ấp Phước Thọ, xã Phước Hưng, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Chị Nga khai trong quá trình sử dụng xe bị rơi mất biển số nên chị Nga tạm gắn biển số 66P1-741.84 nhất được ở ven đường. Việc K sử dụng xe của chị Nga thực hiện hành vi phạm tội chị Nga không biết. Công an thành phố Biên Hòa đã trả xe và ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với chị Nguyễn Thị Nga về hành vi sử dụng biển số giả.

*Tại Kết luận giám định số 396/KLGD-PC09 ngày 12/3/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận như sau: “Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,81859 gam, loại Methamphetamine”.

Tại cáo trạng số 386/CT-VKSBH ngày 17/6/2021, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố bị cáo K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Ngày 13/10/2021, bị cáo có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa xét xử vì lý do dịch bệnh Covid diễn biến phức tạp. Bị cáo đồng ý với việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa và không có ý kiến gì về việc truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Xét về nhân thân: Bị cáo K là người có nhân thân xấu. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

- Về mức hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 16 (mười sáu) tháng đến 20 (hai mươi) tháng tù.

- Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa tuyên: Tịch thu tiêu huỷ số lượng ma túy còn lại sau giám định;

- Đối với đối tượng bán ma túy cho K do không rõ lai lịch cơ quan cảnh sát điều tra thành phố Biên Hòa tiếp tục làm rõ và xử lý sau.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Qua quá trình điều tra, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ và các chứng cứ khác, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt của bị cáo tại phiên tòa: Ngày 13/10/2021, bị cáo có làm đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, có xác nhận của Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 290 của Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo.

[3] Thực tế có cơ sở chứng minh, vào khoảng 2 giờ 30 phút ngày 07/3/2021, tại đường Đồng Khởi, tổ 4, khu phố 3, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, K đã có hành vi tàng trữ 0,81859 gam ma túy loại Methamphetamine thì bị bắt quả tang nên có cơ sở kết luận hành vi của bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” vi phạm quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, cấm mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy, làm ảnh hưởng đến sự phát triển của nòi giống và gây mất trật tự trị an cho xã hội.

[5] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa thì thấy: Bị cáo K là người có nhân thân xấu. Tuy nhiên, trong quá trình làm việc bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ý thức tuân thủ pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự : Tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định tại phong bì niêm phong số 396 ngày 12/3/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

[7] Về án phí: Cần buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên phủ hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017):

- Tuyên bố bị cáo Huỳnh Tấn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn K 16 (mười sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/3/2021.

2. Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự :

- Tịch thu tiêu huỷ số lượng ma túy còn lại sau giám định tại phong bì niêm phong số 396 ngày 12/3/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

(Vật chứng Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Biên Hòa đang quản lý được thể hiện tại biên bản giao nhận lập ngày 21/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai).

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận

- Bị cáo
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- TAND tỉnh;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan điều tra;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Chi cục THADS thành phố Biên Hòa;
- Lưu h/s, án văn.

Nguyễn Triều Châu

